

Bản án số 07/2019/HNGĐ-PT
Ngày 13-3-2019
*V/v Ly hôn, tranh chấp về nuôi
con chung khi ly hôn*

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH HẢI DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Minh Tân.

Các Thẩm phán: Ông Lại Anh Vân.

Ông Bùi Đăng Huy.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thùy Linh - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Hải Dương.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Hải Dương: Bà Hà Thị Hiệp - Kiểm sát viên tham gia phiên tòa.

Ngày 13 tháng 3 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Hải Dương xét xử phúc thẩm công khai vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số: 03/2019/TLPT-HNGĐ ngày 03 tháng 01 năm 2019 về việc Ly hôn, tranh chấp về nuôi con chung khi ly hôn.

Do bản án Hôn nhân và gia đình sơ thẩm số 11/2018/HNGĐ-ST ngày 05 tháng 10 năm 2018 của Tòa án nhân dân huyện Bình Giang, tỉnh Hải Dương bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số: 05/2019/QĐ-PT ngày 18 tháng 02 năm 2019 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Chị **Hoàng Thị D** - Sinh năm 1976, có mặt.

2. Bị đơn: Anh **Vũ Đình H** - Sinh năm 1976, có mặt.

Đều ở địa chỉ: Thôn H, xã X, huyện BG, tỉnh Hải Dương.

3. Người kháng cáo: Anh **Vũ Đình H** - Sinh năm 1976

Đều ở địa chỉ: Thôn H, xã X, huyện BG, tỉnh Hải Dương.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo đơn khởi kiện, bản tự khai, các biên bản lấy lời khai và tại phiên tòa, các đương sự trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Chị Hoàng Thị D và anh Vũ Đình H kết hôn trên cơ sở tự nguyện, được Ủy ban nhân dân xã X, huyện B Gi, tỉnh Hải Dương cấp Giấy chứng nhận kết hôn vào ngày 18/12/1995. Sau khi kết hôn, anh chị chung sống hạnh phúc một thời gian thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do vợ chồng không hòa hợp trong cuộc sống cũng như làm ăn kinh tế, anh H thường chơi bời dẫn đến nợ nần, không chăm lo cho gia đình. Chị D đã khuyên bảo anh nhưng anh lại đánh đuổi chị làm ảnh hưởng đến sức khỏe và tâm lý của các con.

Tháng 02/2018 vợ chồng sống ly thân từ đó cho đến nay không ai quan tâm tới ai. Chị D xác định tình cảm không còn nên đề nghị Tòa án giải quyết cho chị ly hôn. Anh H không nhất trí ly hôn.

Về con chung: Chị D và anh H có 03 người con chung là Vũ Văn Q - sinh ngày 08/12/1996, Vũ Thị Lan H - Sinh ngày 08/10/2003, Vũ Đình D - Sinh ngày 17/5/2011. Khi ly hôn chị D, anh H đều đề nghị được nuôi cả hai con chung Vũ Thị Lan H và Vũ Đình D. Chị D và anh H không yêu cầu cấp dưỡng cho con. Đối với con chung Vũ Văn Q đã trưởng thành nên chị D, anh H không yêu cầu giải quyết.

Về tài sản chung: Chị D và anh H không yêu cầu giải quyết.

Tại biên bản lấy lời khai của con chung là Vũ Thị Lan H và Vũ Đình D đều có nguyện vọng được ở với mẹ là chị Hoàng Thị D.

Tại bản án Hôn nhân và gia đình sơ thẩm số 11/2018/HNGĐ-ST ngày 05 tháng 10 năm 2018 của Tòa án nhân dân huyện Bình Giang, tỉnh Hải Dương đã quyết định: Căn cứ khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 56, các điều: 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình; khoản 4 Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

Về quan hệ hôn nhân: Xử cho chị Hoàng Thị D ly hôn anh Vũ Đình H.

Về quan hệ con chung: Giao cho chị Hoàng Thị D trực tiếp nuôi dưỡng con chung là Vũ Thị Lan H - sinh ngày 08/10/2003 và Vũ Đình D - sinh ngày 17/5/2011 kể từ khi ly hôn cho đến khi các con tròn 18 tuổi. Chấp nhận sự tự nguyện của chị D không yêu cầu anh H cấp dưỡng tiền nuôi con. Không ai được ngăn cản quyền, nghĩa vụ gặp gỡ, chăm sóc con chung.

Ngoài ra bản án còn quyết định về án phí sơ thẩm, quyền kháng cáo của các đương sự.

Ngày 19/10/2018 anh Vũ Đình H kháng cáo bản án. Đề nghị cấp phúc thẩm xét xử giao cho anh H trực tiếp được nuôi cả hai con, trong trường hợp không được nuôi cả hai con thì anh đề nghị được một trong hai người con.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

Nguyên đơn chị Hoàng Thị D vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện. Chị xác định hiện đang làm nghề buôn bán, thu nhập khoảng 9-10 triệu đồng/tháng, đủ điều kiện để nuôi con. Trường hợp anh H muốn nuôi con thì chị nhất trí để anh được nuôi con chung là Vũ Thị Lan H, còn Vũ Đình D do chị trực tiếp nuôi vì con còn nhỏ. Không ai phải cấp dưỡng tiền nuôi con.

Bị đơn anh Vũ Đình H xác định hiện đang buôn bán ở BGi, thu nhập hàng tháng khoảng từ 9-10 triệu đồng/tháng. Anh không muốn các con chung ở với chị D vì cho rằng chị D sau này đi lấy chồng nên cuộc sống của con chung không đảm bảo. Hiện nay các con chung là Vũ Văn Q, Vũ Thị Lan H đang sinh sống cùng với anh. Anh H đề nghị được nuôi cả hai con chung là Vũ Thị Lan H, Vũ Đình D và không yêu cầu chị D cấp dưỡng cho con.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hải Dương phát biểu ý kiến: Thẩm phán, Hội đồng xét xử (HĐXX), Thư Ký phiên tòa và những người tham gia tố tụng thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Về việc giải quyết vụ án: Áp dụng khoản 2 Điều 308, 309 của Bộ luật tố tụng dân sự, chấp nhận một phần kháng cáo của anh H, sửa bản án sơ thẩm, giao con chung là Vũ Đình D cho chị D trực tiếp nuôi dưỡng, giao con chung Vũ Thị Lan H cho anh H trực tiếp nuôi dưỡng, chấp nhận yêu cầu của các đương sự không đề nghị cấp dưỡng cho con. Anh H không phải chịu án phí phúc thẩm dân sự.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tố tụng: Anh Vũ Đình H gửi đơn kháng cáo trong thời gian luật định, phù hợp quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Xét nội dung kháng cáo của anh Huân, HĐXX xét thấy: Chị D và anh H có 03 con chung là Vũ Văn Q - sinh ngày 08/12/1996, Vũ Thị Lan H - Sinh ngày 08/10/2003, Vũ Đình D - Sinh ngày 17/5/2011. Do con chung Vũ Văn Q đã trưởng thành nên chị D, anh H không đề nghị giải quyết, do vậy HĐXX không xem xét. Căn cứ nguyện vọng của các con chung, điều kiện kinh tế của chị D, anh H và lời khai của những người làm chứng, cấp sơ thẩm đã đánh giá và giao cả hai con chung cho chị Dương trực tiếp nuôi dưỡng nhưng tại cấp phúc thẩm chị D nhất trí để anh H trực tiếp nuôi con chung là Vũ Thị Lan H, còn chị nuôi con chung là Vũ Đình D vì hiện còn nhỏ. Mặc dù cả hai con chung đều có nguyện vọng được ở với chị D, nhưng nếu để chị D nuôi cả hai con chung sẽ khó khăn cho chị và các con chung trong cuộc sống, do vậy cần chấp nhận yêu cầu của chị D. Anh H đề nghị được nuôi cả hai con chung, HĐXX xét thấy anh H cũng có công việc, thu nhập và có nơi ăn ở ổn định, đủ điều kiện chăm sóc, nuôi dưỡng con chung, hiện cả hai con chung là Vũ Văn Q, Vũ Thị Lan H đang sinh sống với anh. Anh H cho rằng sau này chị D phải đi lấy chồng nên không đủ điều kiện nuôi con, anh H không cung cấp thêm chứng cứ gì mới chứng minh điều kiện nuôi dưỡng, chăm sóc con chung tốt hơn chị D, do vậy không có căn cứ chấp nhận giao cả hai con chung cho anh H trực tiếp nuôi dưỡng. Từ những phân tích trên, chấp nhận một phần kháng cáo của anh Vũ Đình H, căn cứ khoản 2 Điều 308 và 309 của Bộ luật tố tụng dân sự, sửa bản án sơ thẩm số 11/2018/HNGĐ-ST ngày 05/10/2018 của Tòa án nhân dân huyện Bình Giang, tỉnh Hải Dương theo hướng giao con chung là Vũ Thị Lan H cho anh H trực tiếp nuôi dưỡng, giao con chung là Vũ Đình D cho chị D trực tiếp nuôi dưỡng. Như vậy là phù hợp với quy định tại Điều 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình. Chấp nhận sự tự nguyện của chị D, anh H không yêu cầu cấp dưỡng cho con.

[3] Về án phí: Kháng cáo của anh Vũ Đình H được chấp nhận một phần nên không phải chịu án phí phúc thẩm dân sự (Hôn nhân và gia đình).

[4] Các nội dung khác của bản án không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo kháng nghị.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 2 Điều 308, 309 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Chấp nhận một phần kháng cáo của anh Vũ Đình H. Sửa bản án Hôn nhân và gia đình sơ thẩm số 11/2018/HNGĐ-ST ngày 05/10/2018 của Tòa án nhân dân huyện Bình Giang, tỉnh Hải Dương.

Căn cứ vào các Điều: 81, 82 và 83 Luật Hôn nhân và gia đình.

1. Về quan hệ con chung: Xử giao cho chị Hoàng Thị D trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung là Vũ Đình D, sinh ngày 17/5/2011 cho đến khi đủ 18 tuổi. Giao cho anh Vũ Đình H trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung là Vũ Thị Lan H, sinh ngày 08/10/2003 cho đến khi đủ 18 tuổi. Chấp nhận sự tự nguyện của chị Hoàng Thị D, anh Vũ Đình H không yêu cầu cấp dưỡng cho con.

Chị Hoàng Thị D, anh Vũ Đình H có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

2. Về án phí phúc thẩm: Căn cứ khoản 2 Điều 148 Bộ luật Tố tụng dân sự; khoản 2 Điều 29 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Anh Vũ Đình H không phải chịu án phí dân sự (Hôn nhân và gia đình) phúc thẩm. Hoàn trả anh Vũ Đình H số tiền 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tạm ứng án phí phúc thẩm đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số AA/2016/0002795 ngày 19/10/2018 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Bình Giang, tỉnh Hải Dương.

3. Các nội dung khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Hải Dương;
- TAND huyện Bình Giang;
- Chi cục T.H.A DS huyện Bình Giang;
- UBND xã Long Xuyên, huyện Bình Giang;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Nguyễn Minh Tân